



HỘI PHÁP LUẬT
XÂY DỰNG VIỆT NAM
Số: 01/2025/QĐ.CN-SCLVN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
“DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH”
cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, Hạng III – Đợt 1/2025
cho cá nhân là Hội viên Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ;
Căn cứ Điều lệ Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 295/QĐ-BNV ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;
Căn cứ Quyết định số 579/2025/QĐ-SCLVN ngày 12 tháng 05 năm 2025 Bộ Xây dựng về việc công nhận Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam là Tổ chức xã hội nghề nghiệp đủ điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;
Căn cứ Biên bản Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam Đợt 01 năm 2025 ngày 26 tháng 07 năm 2025;
Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề tại tờ trình số 01/2025/TTr.CN-SCLVN ngày 26 tháng 07 năm 2025 về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, Hạng III cho cá nhân là Hội viên Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh sách cá nhân đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, Hạng III Đợt 1 năm 2025 cho 95 cá nhân/98 lĩnh vực là Hội viên Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam (danh sách kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân đủ điều kiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, Hạng III Đợt 1 năm 2025 được quyền dự sát hạch theo quy định, tuân thủ pháp luật hiện hành và quy trình sát hạch của Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam.

Điều 3. Các ông (bà) Tổng Thư ký, Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề, Văn phòng Hội Pháp luật xây dựng Việt Nam, Trung tâm Nghiên cứu, phát triển và bồi dưỡng pháp luật Xây dựng và các cá nhân có tên theo danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP SCLVN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thu Hằng

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Bản hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT, CHẤP HÀNH	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
1.	Lê Thanh Trình	SCL60744DNA	03/02/1977	049077000524	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu Đường	Định giá xây dựng	III
2.	Nguyễn Anh Kiệt	SCL60745DNA	26/09/1986	048086004527	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
3.	Lê Đức Vũ	SCL60746QUN	22/06/1985	049085001844	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng. Chuyên ngành: Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
4.	Võ Cao Thông	SCL41154HCM	10/01/1992	054092010565	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
5.	Hoàng Việt Nghiêm	SCL41158HAT	29/03/1980	042080016151	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
6.	Phạm Công Danh	SCL41157HCM	02/06/1990	042090000286	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
7.	Phan Trọng Nghĩa	SCL40849HCM	16/11/1976	079076032960	Kỹ sư Điện - Điện tử (Điện năng)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
8.	Trương Văn Tường	SCL40891HCM	02/04/1967	054067011830	Kỹ sư Điện ngành Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	II
9.	Trần Minh Trí	SCL40915BET	15/07/1995	083095000435	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
10.	Châu Vĩnh Vinh Quang	SCL40953HCM	19/01/1989	079089005831	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. Chuyên ngành Hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
11.	Phạm Trần Tiến	SCL41133HCM	20/08/1996	079096007376	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật nhiệt - lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
12.	Trần Quốc Thành	SCL41136HCM	16/12/1970	001070045969	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẮT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Bam hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCB/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
13.	Lê Xuân Hường	SCL41143HCM	16/11/1989	034089003003	Kỹ sư Xây dựng Cầu – Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
14.	Lê Ngọc Huy	SCL41144HCM	10/09/1984	038084048190	Kỹ sư Xây Dựng (Xây Dựng Dân Dụng & Công Nghiệp)	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
15.	Trần Văn Toàn	SCL41145HCM	23/08/1985	036085000840	Kỹ sư ngành Kỹ thuật an toàn hàng hải	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
16.	Nguyễn Ngọc Lệ	SCL41147THB	02/06/1985	034085008643	Kỹ sư Xây dựng Cầu – Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
17.	Nguyễn Đức Thọ	SCL41148HCM	10/12/1984	051084000184	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
18.	Nguyễn Minh Vương	SCL3002HCM 2506NMV	20/01/1993	052093005331	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
19.	Nguyễn Kiên Quốc	SCL30021HCM 2506NKQ	02/01/1986	052086000265	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng Dân Dụng & Công Nghiệp	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
20.	Võ Xuân Vĩ	SCL41176HCM	21/06/1995	051095012733	Kỹ sư ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (Tự động hóa công nghiệp)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
21.	Nguyễn Quốc Bảo	SCL41177LAD	27/03/1997	042097005906	Kỹ sư ngành Kỹ thuật Điện, Điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
22.	Nguyễn Văn Thiết	SCL41178BID	02/05/1995	052095011151	Kỹ sư ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (Tự động hóa công nghiệp)	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
23.	Huỳnh Quang	SCL41179HCM	23/11/1979	052079034200	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẮT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

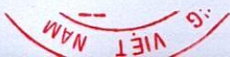
STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
	Trọng						
24.	Lê Bình Minh	SCL41008QUB	22/04/1982	046082010100	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu - Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
25.	Trần Đình Phúc	SCL60626DNA	07/09/1983	049083004907	Kỹ sư Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện - Cấp thoát nước	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
26.	Lê Long Hồ	SCL60627TIG	13/03/2022	082092017206	Kỹ sư Kỹ thuật mỏ	Định giá xây dựng	III
27.	Võ Nguyên Tùng	SCL60629TTH	20/01/1988	046088005576	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
28.	Trần Kiên	SCL60304DAL	19/03/1995	066095017606	Kỹ sư ngành Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
29.	Lê Viết Hoà	SCL60636TTH	03/04/1985	046085008625	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
30.	Trần Quang Minh	SCL60639TTH	09/09/1989	046089007216	Kỹ sư ngành Kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
31.	Thới Văn Nhiệm	SCL41009QNG	08/04/1988	051088009007	Kỹ sư Kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
32.	Vũ Đình Kha	SCL41011LAD	22/06/1994	068094003979	Kỹ sư Kỹ thuật Điện – Điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
33.	Trương Công Vũ	SCL41013BID	09/01/1995	052095003771	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật nhiệt – lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
34.	Nguyễn Trương Trường Giang	SCL60623DNA	15/10/1994	048094001349	Đại học Công nghệ TP.Hồ Chí Minh	Định giá xây dựng	III
35.	Đoàn Thanh Anh	SCL60625DNA	14/11/1988	048088001000	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
36.	Dương Công Hiếu	SCL60631QUB	23/10/1997	044097002440	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
37.	Nguyễn Văn Cương	SCL60632NGA	15/07/1990	040090044805	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
38.	Lê Ngọc Dự	SCL60633QUN	05/03/1994	049094018242	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
39.	Hà Văn Nhuan	SCL60728BID	18/07/1979	044079008725	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường bộ ngành Xây dựng Cầu - Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
40.	Hoàng Mạnh Thắng	SCL60727HAN	01/11/1987	001087023046	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
41.	Nguyễn Văn Thanh	SCL60740QTR	01/02/1991	045091002615	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
42.	Nguyễn Văn Kháng	SCL60726DNA	16/02/1981	044081003511	Kỹ sư Xây dựng ngành Xây dựng Dân dụng Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
43.	Trần Đình Khôi	SCL60725NGA	27/02/1981	040081020499	Kỹ sư Xây dựng Công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
44.	Trần Văn Hà	SCL60724NGA	08/10/1990	040090002765	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
45.	Nguyễn Văn Mạnh	SCL60723NGA	23/08/1987	040087020208	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Định giá xây dựng	II
46.	Phan Xuân Thanh	SCL60722QUB	10/06/1991	044091001567	Kỹ sư ngành Vật liệu & Cầu kiện xây dựng	Định giá xây dựng	III
47.	Hồ Văn Vương	SCL60721QTR	01/01/1998	045098008146	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
48.	Phan Xuân Chính	SCL60718DNA	15/06/1982	044082004415	Kỹ sư xây dựng DD & CN ngành Kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	III

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM



DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SẮT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
49.	Phan Xuân Hùng	SCL60719QUB	19/08/1992	044092004349	Kỹ sư ngành Xây dựng công trình thủy	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
50.	Nguyễn Việt Hoàng	SCL60720QUB	22/03/1993	044093013735	Kỹ sư ngành Xây dựng công trình thủy	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
51.	Lê Thị Quỳnh Thương	SCL60729DNA	15/10/1985	045185000382	Kỹ sư ngành Kinh tế xây dựng & Quản lý dự án	Định giá xây dựng	III
52.	Hoàng Văn Cảnh	SCL60730HCM	12/10/1984	040084025043	Kỹ sư ngành Xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
53.	Đặng Thành Đạt	SCL60717QNG	09/12/1994	051094007866	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
54.	Nguyễn Hoàng Giang	SCL60716KIG	19/11/1989	091089005443	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
55.	Trà Văn Lộc	SCL60715QUN	25/09/1979	049079022416	Kỹ sư Xây dựng Cầu đường bộ ngành Xây dựng Cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
56.	Trần Thanh Ân	SCL60714QUN	29/10/1987	052087019032	Kỹ sư Xây dựng dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
57.	Hoàng Duy Phương	SCL60713DNA	05/11/1989	048089000907	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
58.	Lương Văn Cương	SCL60712BDG	27/06/1986	035086006008	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
59.	Lê Văn Tạo	SCL60711QNG	07/10/1987	051087002500	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
60.	Nguyễn Phước Văn	SCL60710BID	11/01/1994	052094009975	Kỹ sư Kỹ thuật công nghiệp	Định giá xây dựng	III
61.	Trần Văn Cảnh	SCL60736QUN	21/09/1995	049095015297	Kỹ sư ngành Kỹ thuật Điện - Điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III



HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
62.	Nguyễn Thanh Tiên	SCL60735DNA	12/03/1985	051085008854	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
63.	Lê Huy Đào	SCL60734DNA	23/06/1986	048086004431	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
64.	Nguyễn Minh Thắng	SCL60733DNA	12/12/1984	048084006348	Kỹ sư ngành Xây dựng Thủy lợi - Thủy điện	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
65.	Nguyễn Hồ Tấn Hiếu	SCL60732QUN	30/03/1999	049099004767	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
66.	Trương Vũ Hà	SCL60709QUN	20/07/1993	049093012973	Kỹ sư Xây dựng Vật liệu xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
67.	Lê Phong	SCL60731DNA	20/10/1979	045079002885	Kỹ sư ngành Xây dựng Cầu Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
68.	Nguyễn Minh Phước	SCL40010QUN	27/10/1993	0660933000928	Kỹ sư Kỹ thuật Công trình Xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
69.	Phạm Đình Huy	SCL60708DNA	22/12/1979	048079005891	Cử nhân Khoa học ngành Địa chất	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
70.	Đặng Ngọc Hào	SCL60739QUN	17/03/1966	049066001173	Kỹ sư ngành Xây dựng dân dụng & CN	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
71.	Trần Hưng Quốc Việt	SCL60738TTH	10/10/1983	046083015910	Kỹ sư Xây dựng DD & CN ngành Kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng		II
72.	Đoàn Minh Hải	SCL60742QUN	21/10/1986	049086002092	Kỹ sư ngành Công nghệ Nhiệt - Điện lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
73.	Nguyễn Phước Thanh	SCL60741QUN	16/01/1993	049093005264	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
74.	Phạm Quang Tuấn	SCL60743QUN	30/11/1976	049076020147	Kỹ sư ngành Xây dựng Thủy lợi - TĐ	Giám sát công tác xây dựng công trình	II

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
75.	Đoàn Công Huy	SCL60749DNA	01/12/1986	049086017760	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình	II
76.	Huỳnh Ngọc Thiên Trúc	SCL60750DNA	09/11/1995	048195008437	Kỹ sư ngành Kinh tế xây dựng	Định giá xây dựng	III
77.	Nguyễn Thanh Hưng	SCL60751QUB	18/08/1996	044096003072	Tốt nghiệp Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
78.	Nguyễn Văn Tài	SCL60752DNA	11/02/1999	048099005163	Kỹ sư ngành Kỹ thuật xây dựng (Xây dựng dân dụng và công nghiệp)		
79.	Trần Đình Xuân	SCL51764DNA	28/02/1980	048080003619	Kỹ sư ngành Xây dựng Thủy lợi - TED	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
80.	Nguyễn Quốc Oai	SCL51766HAT	29/08/1994	042094003585	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
81.	Nguyễn Mạnh Hưng	SCL51765HAN	07/01/1998	001098009299	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
82.	Lê Khánh	SCL51767TTH	14/10/1992	046092003267	Kỹ sư ngành Kỹ thuật Điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
83.	Lê Văn Lộc	SCL51768BID	16/02/1989	052089008046	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
84.	Bùi Văn Long	SCL51770HAP	16/11/1980	030080001274	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường ngành Xây dựng Cầu - Đường	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
85.	Đình Văn Cường	SCL51769HAP	16/09/1987	031087008451	Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình	III

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN SÁT HẠCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG HÀNG II, HÀNG III – ĐỢT 1/2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ.CN-SCLVN ngày 28 tháng 07 năm 2025 của Chủ tịch Hội Pháp luật Xây dựng Việt Nam)

STT	Họ và tên	Mã Hội viên SCLVN	Ngày sinh	CCCD/ CMND	Trình độ chuyên môn	Lĩnh vực đề nghị cấp CCHN	Hạng
86.	Đỗ Chánh Giác	SCL60664HCM	26/10/1980	079080021155	Kỹ sư Kỹ thuật Xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
87.	Nguyễn Bùi Minh Quân	SCL41153HCM	19/09/1990	079090018515	Kỹ sư Xây Dựng (Xây Dựng Dân dụng & Công nghiệp)	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
88.	Nguyễn Văn Thắng	SCL41152HCM	23/11/1983	038083000521	Kỹ sư Xây dựng Cầu Đường bộ ngành Xây dựng Cầu Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
89.	Lê Đức Trường	SCL41150HUY	08/11/1992	033092003225	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Giao thông	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
90.	Võ Mạnh Tài	SCL41151HAT	16/09/1988	042088004343	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường bộ ngành Xây dựng Cầu Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
91.	Trình Ngọc Nam	SCL41149QTR	22/08/1992	045092004603	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình	III
92.	Lê Hồng Sơn	SCL51664THH	07/04/1991	038091044122	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
93.	Đoàn Ngọc Quân	SCL51663NAD	25/09/1988	036088005826	Kỹ sư Xây dựng Cầu - Đường	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
94.	Trần Đức Việt	SCL51662NAD	05/09/1994	036094004157	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình	III
95.	Nguyễn Hoàng Giang	SCL51661HAN	10/04/1981	001081013229	Kiến trúc sư ngành Kiến trúc Công trình	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

HỘI PHÁP LUẬT XÂY DỰNG VIỆT NAM